TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **51**/2021/HSST
Ngày: 24/05/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Thị Thủy Tiên;
2. Ông Phạm Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Học - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 05 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Quang D (Q), sinh năm 1993, tại Đ N; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: ấp L L, xã X M, huyện C M, tỉnh Đ N; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn L, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1963; có vợ là Bùi Nguyễn Tuyết T, sinh năm 1995 và 02 con Bùi Quang D, sinh năm 2015 và Bùi Ngọc Phương A, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 08/01/2021 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Bùi Văn T, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp L L, xã X M, huyện C M, tỉnh Đ N.

2. Anh Đặng Văn A, sinh năm: 1975 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp 1, xã B L, thành phố L K, tỉnh Đ N.

- *Người chứng kiến*: Anh Trần Quốc T, sinh năm: 1981 (vắng mặt).

Nơi cư trú: tổ 2, ấp C S, xã X M, huyện C M, tỉnh Đ N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Quang D, là đối tượng nghiện ma túy, vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 08/01/2021, D đi qua lô cao su phía sau trường Trung học cơ sở X M thuộc ấp C S, xã X M, huyện C M, tỉnh Đ N tìm thanh niên tên C (không rõ nhân thân lại lịch) nhà ngụ tại xã X B, huyện C Đ, tỉnh B R - V T mua 02 bịch ma túy với giá 900.000 đồng. Sau đó, D đi về nhà cất giấu 01 bịch ma túy mua được vào trong hộp sắt để ở góc bên phải phòng khách, còn 01 bịch ma túy D cất giấu vào trong túi quần phía sau bên phải D đang mặc. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ, BKS: 60V7-3107 đi mua thuốc hút và sữa cho con, khi đến đoạn đường quốc lộ 56 (đoạn giáp ranh Trạm xăng dầu xã X M) thuộc ấp C S, xã X M, huyện C M, tỉnh Đ N thì bị lực lượng Công an xã X M tiến hành kiểm tra thu giữ bên trong túi quần phía sau bên phải D đang mặc 01 bịch nilon màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá). Công an xã X M đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong 01 bịch nilon màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, bên trên gói niêm phong có chữ ký của Bùi Quang D và in dấu mộc đỏ của Công an xã X M (ký hiệu M1). Đồng thời khám xét nơi ở của D, quá trình khám xét, D tự nguyện giao nộp 01 bịch nilon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá ký hiệu là M2).

Tại bản kết luận giám định số 69/KLGĐ-PC09 ngày 13 tháng 01 năm 2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,13638 gam, loại Methamphetamine; mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,33537 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKSCM ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Bùi Quang D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Quang D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo D mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù; Về vật chứng vụ án: đề nghị tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong ma túy có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 69/KLGĐ-PC09 ngày 13/01/2021. Riêng 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ, BKS: 60V7-3107, không liên quan đến việc phạm tội nên đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Bùi Văn T.

Đối với tên C, hiện chưa xác minh được nhân thân, lại lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh, xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,47175 gam, loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của bị cáo Bùi Quang D đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện rất nguy hiểm, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái pháp chất ma túy không những xâm phạm đến tính độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là Liệt sĩ Bùi Văn B đã hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Từ những nhận xét, đánh giá nêu trên xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cai nghiện cũng như giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về các biện pháp tư pháp:

- 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,43688 gam được gói niêm phong có dấu tròn, màu đỏ số 69/KLGĐ-PC09 ngày 13/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Riêng 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ, BKS: 60V7-3107 là tài sản hợp pháp của anh Bùi Văn T là anh trai bị cáo, anh T không biết bị cáo sử dụng tài sản trong việc bị cáo phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Bùi Văn T là phù hợp.

Đối tượng tên C, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ là phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quang D (Q) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Quang D (Q): 01 (một) năm 06 (tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 08 tháng 01 năm 2021.

2. Về các biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,43688 gam được gói niêm phong có dấu tròn, màu đỏ số 69/KLGĐ-PC09 ngày 13/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 *(Hai trăm ngàn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *TAND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND tỉnh Đồng Nai;*
- *STP tỉnh Đồng Nai ;*
- *Công an huyện Cẩm Mỹ;*
- *VKSND huyện Cẩm Mỹ ;*
- *THA.DS huyện Cẩm Mỹ;*
- *THA hình sự;*
- *Lưu HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Trương Thị Thùy Trang